

Số: 282 /BC-STNMT

Điện Biên, ngày 29 tháng 11 năm 2019

## BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m.**

### I. Khái quát về dự án:

**1. Tên công trình:** Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m.

**2. Loại, cấp công trình:** Dự án nhóm B; Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III

**4. Chủ đầu tư:** Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

**5. Địa điểm xây dựng:** Phường Him Lam và phường Noong Bua, TP Điện Biên Phủ.

**6. Mục tiêu đầu tư xây dựng:** Hình thành khu đa chức năng, khu trung tâm hành chính mới; đồng thời kết nối khu tái định cư Noong Bua với khu vực trung tâm thành phố từng bước hoàn thiện quy hoạch thành phố Điện Biên Phủ, thúc đẩy phát triển đô thị một cách bền vững; mặt khác tạo nguồn tài chính từ việc đấu giá quỹ đất thương mại, dịch vụ từ dự án để thực hiện đầu tư các công trình công cộng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**7. Tổng mức đầu tư của dự án: 279.797.850.000 đồng (Bằng chữ: hai trăm bảy chín tỷ, bảy trăm chín bảy triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).**

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 157.960.000.000. đồng;
- Chi phí xây dựng sau thuế: 87.023.070.238. đồng;
- Chi phí thiết bị sau thuế: 3.999.600.000. đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 1.277.078.452. đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 4.929.699.853. đồng;
- Chi phí khác: 6.976.566.303. đồng;
- Chi phí dự phòng: 17.631.835.154. đồng.

**8. Nguồn vốn:** Vốn cân đối ngân sách địa phương, vốn thu tiền sử dụng đất được tạo ra từ dự án và đấu giá đất được sử dụng.

**9. Thời gian thực hiện dự án: 2017-2021.**

**10. Diện tích sử dụng đất: 16,93 ha**

**11. Tư vấn lập dự án và thiết kế bản vẽ thi công :** Công ty CPTV XDGT Lào Cai.

**12. Tóm tắt quy mô xây dựng đã được phê duyệt:** Theo qui mô xây dựng được duyệt theo Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

**12.1. Quy mô hạng mục san nền:**

San nền các lô đất gồm: 02 lô đất trung tâm hành chính mới; 15 lô thương mại dịch vụ (TMDV) dọc trục đường 60m; 04 khu Tái định cư (TĐC); Nhà liền kề nằm sau các khu TMDV; Các lô cây xanh dọc trục đường 60m; các lô đất công cộng; Tổng diện tích thực hiện san gạt là 16,93ha.

**12.2. Quy mô hạng mục giao thông**

Về đường giao thông: Xây dựng các trục đường với tổng chiều dài các tuyến: 2891,61m, trong đó: Chiều dài tuyến đi bộ  $B=7,5m$ ,  $L=204,5m$ ; Các tuyến có  $B_n=13,5m$ , chiều dài  $L=309,71m$ ; Các tuyến có  $B_n=17,5m$ , chiều dài  $L=1448,61m$ ; Các tuyến có  $B_n=30,0m$ , chiều dài  $L=139,0m$ ; Tổng số 13 tuyến đường giao thông (từ H1-H13), 2 tuyến đường dạo (DAO1 và DAO2); 04 tuyến đường nằm trong khu TĐC Phiêng Bua (D1-D4) có  $B_n=13m$ , chiều dài  $L=652,16m$ , cụ thể:

+ Tuyến đường H1 có quy mô  $B_n = 3+7,5+m = 13,5m$ , chiều dài  $L=74,76m$

+ Tuyến đường H2 có quy mô  $B_n = 5+7,5+5m = 17,5m$ , chiều dài  $L=197,98m$

+ Tuyến đường H3 có quy mô  $B_n = 5+7,5+5m = 17,5m$ , chiều dài  $L=102,36m$

+ Tuyến đường dạo (DAO1) đi bộ có bề rộng  $B_n = 7,5m$  chiều dài  $L=102,25m$

+ Tuyến đường dạo (DAO2) đi bộ có bề rộng  $B_n = 7,5m$  chiều dài  $L=102,25m$

+ Tuyến đường H4 có quy mô  $B_n = 5+7,5+5m = 17,5m$ , chiều dài  $L=102,25m$

+ Tuyến đường H5 có quy mô  $B_n = 5+7,5+5m = 17,5m$ , chiều dài  $L=163,94m$

+ Tuyến đường H6 có quy mô  $B_n = 5+7,5+5m = 17,5m$ , chiều dài  $L=140,80m$

+ Tuyến đường H7 có tổng chiều dài  $L=398,70m$ , trong đó:

Đoạn Km0+00 -:- Km0+210,10 quy mô:  $B_n = 3+7,5+5m = 15,5m$ , chiều dài  $L_1=210,10m$

Đoạn Km0+210,70 -:- Km0+398,70 quy mô:  $B_n = 5+7,5+7m = 17,5m$ , chiều dài  $L_2 = 188,60m$

+ Tuyến đường H8 có quy mô  $B_n = 5+7,5+5m = 17,5m$ , chiều dài  $L = 203,58m$

+ Tuyến đường H9 có quy mô  $B_n = 5+7,5+5m = 17,5m$ , chiều dài  $L = 139,00m$

+ Tuyến đường H10 có quy mô  $B_n = 5+7,5+5+7,5+5m = 30,00m$ , chiều dài  $L = 139,00m$

+ Tuyến đường H11 có quy mô  $B_n = 3+7,5+3m = 13,5m$ , chiều dài  $L = 139,00m$

+ Tuyến đường H12 có quy mô  $B_n = 3+7,5+3m = 13,5m$ , chiều dài  $L = 90,69m$

+ Tuyến đường H13 có quy mô  $B_n = 3+7,5+3m = 13,5m$ , chiều dài  $L = 91,26m$

+ Tuyến đường D1 có quy mô  $B_n = 3+7,0+3m = 13,0m$ , chiều dài  $L = 162,15m$

+ Tuyến đường D2 có quy mô  $B_n = 3+7,0+3m = 13,0m$ , chiều dài  $L = 172,02m$

+ Tuyến đường D3 có quy mô  $B_n = 3+7,0+3m = 13,0m$ , chiều dài  $L = 162,36m$

+ Tuyến đường D4 có quy mô  $B_n = 3+7,0+3m = 13,0m$ , chiều dài  $L = 155,63m$

### **12.3. Quy mô đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật dọc theo các lô quy hoạch:**

Hệ thống thoát nước mặt: Hệ thống thoát nước dọc tuyến đường được thiết kế đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật công trình thoát nước. Thu gom nước mưa được đấu nối với hệ thống thoát nước mưa đường 60m và thoát ra hồ, suối phù hợp với quy hoạch thoát nước chung thành phố Điện Biên Phủ bằng cống BTCT đường kính D800 và hệ thống hố ga thu nước;

Hệ thống thoát nước thải: Xây dựng hệ thống thoát nước thải riêng theo quy hoạch nhằm thu gom toàn bộ thoát nước thải sinh hoạt từ các hộ dân, cơ quan, công sở dọc khu hạ tầng khung để xử lý đảm bảo tiêu chuẩn trước khi xả ra môi trường; Hệ thống bao gồm: Tuyến ống HDPE D250 đến D300 đặt ngầm dưới vỉa hè thiết kế theo nguyên tắc cường chảy được đấu nối với hệ thống thoát nước thải của dự án đường 60m;

Hệ thống cấp nước: Gồm mạng cấp nước sinh hoạt và hệ thống cấp nước chữa cháy được thiết kế chung theo kiểu mạng vòng kết hợp với mạng nhánh được đấu nối với hệ thống cấp nước của dự án đường 60m; Hệ thống bao gồm: đường ống cấp nước sinh hoạt đặt dưới vỉa hè bằng đường ống

HDPE D63 đến D110, dọc tuyến bố trí hệ thống hồ van xả khí, xả cặn, họng cứu hỏa;

Hệ thống cấp điện, điện chiếu sáng: Toàn bộ hệ thống cấp điện và điện chiếu sáng được đầu tư đồng bộ;

Hệ thống biển báo, an toàn giao thông: thiết kế bố trí hệ thống biển báo hiệu, kẻ vạch sơn theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và báo hiệu đường bộ.

## **II. Tình hình thực hiện:**

### **1. Kết quả đạt được.**

#### **a) Chuẩn bị đầu tư.**

- Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Văn bản số: 40/HĐND-KTNS ngày 16/3/2016 và số 375/HĐND-NSKT ngày 30/12/2016; UBND tỉnh cấp giấy phép quy hoạch số 21/GPQH ngày 05/12/2016, phê duyệt Quyết định đầu tư tại Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án tại Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 01/3/2017, báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 631/QĐ-UBND ngày 14/7/2017; đã thực hiện xong 02 gói thầu (Tur vấn khảo sát, TK-lập dự án, tổng mức đầu tư, thiết kế cắm mốc GPMB; Báo cáo đánh giá tác động môi trường).

#### **b) Thực hiện đầu tư.**

- Thực hiện Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức thực hiện xong 07/08 gói thầu (Gói thầu Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu tư vấn; Gói thầu: Tư vấn khảo sát, TKBVTC-lập dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình; Gói thầu: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp + thiết bị; Gói thầu: Rà phá bom mìn, vật nổ; Gói thầu: Bảo hiểm công trình; Gói thầu: Tư vấn giám sát; Gói thầu xây lắp + thiết bị), còn lại gói thầu Tư vấn kiểm toán, trong đó:

+ Gói thầu Tư vấn khảo sát, TKBTVC-lập dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình: đã được UBND tỉnh phê duyệt bản vẽ thi công và dự toán công trình tại Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 và Công văn số 3437/UBND-TH ngày 23/11/2017 về việc đính chính quy mô của một số hạng mục trong thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình của dự án;

+ Gói thầu xây lắp + thiết bị: Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đấu thầu và ký hợp đồng với nhà thầu xây lắp vào ngày 31/01/2018.

- Ngày 22/5/2018 Sở Tài nguyên và Môi trường đã cấp lệnh khởi công xây dựng công trình, đồng thời tổ chức thi công các hạng mục đầu tư công trình.

#### **c) Kết quả thi công xây lắp của dự án.**

- Điểm tái định cư Phiêng Bua đạt khoảng 98%;

- Điểm Tái định cư số 1 đạt khoảng 6%;

- Điểm Tái định cư số 2 chưa tổ chức thi công;
- Điểm Tái định cư số 3 đạt khoảng 65%;
- Giá trị thực hiện đến thời điểm báo cáo: 29,5 /93,4 tỷ đồng, đạt 31,6%.

d. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Công tác đo đạc, kiểm đếm: Đã tiến hành đo đạc, kiểm đếm đối với 304/339 hộ, diện tích đã đo đạc, kiểm đếm là 15,6 ha/16,93ha; diện tích còn lại 1,33ha/16,93 ha chiếm 7,85% tổng diện tích cần thu hồi.

- Công tác lập, thẩm định phương án bồi thường: Lập phương án bồi thường cho 301 hộ với 14,8 ha/15,6 ha đạt 94,87% diện tích đã kiểm đếm; phê duyệt phương án cho 301 hộ, với số tiền 132.187 triệu đồng.

- Công tác thanh toán tiền đền bù: Đã thực hiện thanh toán chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình 93.542 triệu đồng.

- Công tác giao đất tái định cư: Phê duyệt phương án tái định cư cho 89 hộ tái định cư và 148 đối tượng giao đất có thu tiền không thông qua hình thức đấu giá; Tiến hành giao đất tái định cư cho 03 hộ/89 hộ tại điểm tái định cư Khe Chít 1, 2; giao đất có thu tiền không thông qua hình thức đấu giá cho 95 hộ/148 hộ tại điểm tái định cư Khe Chít 1, 2. Tiến hành giao đất ở trên sơ đồ cho 43 hộ tái định cư thuộc bản Phiêng Bua, điểm tái định cư số 3;

- Công tác bàn giao mặt bằng, cụ thể:

+ Điểm TĐC số 1 bàn giao cho đơn vị công là 0,84ha/2,05 ha;

+ Điểm TĐC số 3 bàn giao cho đơn vị công là 2,37ha/2,57 ha;

+ Điểm TĐC Phiêng Bua bàn giao cho đơn vị công là 2,49ha/2,49ha;

+ Hạ tầng kỹ thuật khung còn lại bàn giao cho đơn vị công là 6,32/9,18ha;

- Công tác di chuyển đường điện: Đã thi công đường dây trung thế gồm (dựng cột, lắp xà, đóng cọc tiếp địa) đạt 80%, còn công tác kéo dây chưa thực hiện; thi công đường dây hạ thế gồm (dựng cột, đóng cọc tiếp địa) đạt 95%, còn công tác kéo dây chưa thực hiện; trạm biến áp thực hiện xong công tác đổ móng, đóng cọc tiếp địa, còn dựng cột, lắp đặt trạm biến áp.

**2. Công tác giải ngân, thanh toán khối lượng hoàn thành và tạm ứng là: 142.687 triệu đồng, trong đó:**

- Kinh phí đã chi trả cho GPMB là: 93.542 triệu đồng;

- Ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành cho các nhà thầu tư vấn dự án là: 4.478 triệu đồng.

- Kinh phí thanh toán khối lượng hoàn thành và ứng cho nhà thầu thi công là: 44.667 triệu đồng, trong đó:

+ Thanh toán khối lượng hoàn thành cho nhà thầu thi công là: 25.177 triệu đồng;

+ Ứng cho nhà thầu thi công xây lắp là: 19.490 triệu đồng.

### **3. Đánh giá chung.**

#### **3.1. Mặt đạt được**

- Đến thời điểm báo cáo, giai đoạn thực hiện dự án đã tiến hành lựa chọn nhà thầu xong 07/08 gói thầu, còn lại gói thầu Tư vấn kiểm toán, kết quả thực hiện các gói thầu cơ bản đảm bảo tiến độ theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được duyệt;

- Hiện tại gói thầu xây lắp + thiết bị: Cơ bản đã thi công xong khu tái định cư Phiêng Bua và 1 phần khu tái định cư số 3, tái định cư số 1, hạ tầng kỹ thuật khung, khối lượng thi công xây lắp dự án đạt khoảng 31,6% khối lượng toàn dự án;

- Công tác lập, thẩm định phương án bồi thường đạt 86,23%; Công tác bàn giao mặt bằng đạt 66%.

#### **3.2. Tồn tại, vướng mắc.**

##### *a) Về thực hiện dự án.*

- Hiện tại các vị trí đầu nối giao cắt (nút giao) giữa các trục đường tại điểm tái định cư số 3, trục đường tại điểm tái định cư Phiêng Bua với đường Bệnh Viện - Tà Lèng có cao độ sau khi thi công hoàn thiện chênh lệch so với cao độ hiện trạng tại trục đường Bệnh Viện - Tà Lèng từ (50 -:- 65)cm. Do đó việc vượt nối các nút giao này gặp khó khăn và vẫn chưa được xử lý triển dể.

- Chủ đầu tư còn thiếu kinh nghiệm trong quản lý, điều hành dự án phải thuê tư vấn quản lý, điều hành dự án.

##### *b) Công tác giải phóng mặt bằng:*

- Cán bộ thuộc trung tâm phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đã chuyển về UBND cấp huyện, do đó còn 14 viên chức thực hiện triển khai công tác giải phóng mặt bằng và định giá đất;

- Đối với 31 hộ chưa cho đo đạc kiểm đếm, trong đó đã hoàn thiện hồ sơ, trình UBND thành phố ban hành 06 Quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với 06 hộ, còn 25 hộ chưa cho đo đạc kiểm đếm;

- Đối với 45 hộ đã đo đạc, kiểm đếm chưa lập phương án bồi thường, hỗ trợ, trong đó đã hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được 14 hộ gia đình, còn 31 hộ đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

- Đối với 51 hộ đã phê duyệt phương án bồi thường, chưa nhận tiền, chưa bàn giao mặt bằng, trong đó đã phối hợp UBND phường tuyên truyền, vận động được 3 hộ gia đình nhận tiền, nhưng bàn giao mặt vì chưa giao đất tái định cư, còn 48 hộ tiếp tục phối hợp UBND phường tuyên truyền vận động để các hộ nhận tiền.

#### **4. Đề xuất kiến nghị:**

Do Sở Tài nguyên và Môi trường (Chủ đầu tư dự án hạ tầng khung) còn thiếu kinh nghiệm trong quản lý, điều hành dự án phải thuê tư vấn quản lý, điều hành dự án; viên chức làm công tác GPMB của Trung tâm phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường còn 14 viên chức, lực lượng mỏng, chủ yếu làm công tác định giá đất, vì thời gian vừa rồi đã bàn giao 10 viên chức về Chi nhánh phát triển quỹ đất thuộc UBND thành phố Điện Biên Phủ, mặt khác công tác giải phóng mặt bằng còn lại của dự án chủ yếu là do UBND thành phố ban hành Quyết định kiểm đếm và cưỡng chế bắt buộc.

Vì vậy nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh bàn giao chủ đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m cho đơn vị có kinh nghiệm trong quản lý điều hành dự án làm Chủ đầu tư dự án trên, đồng thời giao công tác giải phóng mặt bằng còn lại của dự án cho UBND thành phố tổ chức thực hiện.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m của Sở Tài nguyên và Môi trường./.

**Nơi nhận:**

- SKHĐT;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



**Q. GIÁM ĐỐC**



**Ngôn Ngọc Khuê**